

GIÁ BÁN	
DONG-PRAP	NGOAI-QUOC
Một năm 4.000	5.000
Sáu tháng 2.000	4.000
Ba tháng 1.000	2.000

Mua báo phải trả tiền trước.
Thư và mandat gửi cho M. TRAN-DINH-PHIEN. - Ai đăng quảng cáo, việc riêng, xin thương nghị trước.

Chánh-nhiệm kiêm Chánh-bí
HUYNH-THUC-KHANG
Quản lý
TRAN-DINH-PHIEN

TIENG-DÂN

La Voix du Peuple 民
Mỗi tuần xuất bản ba kỳ: thứ BA, thứ NĂM và thứ BẢY

BÁO-QUÂN
Số 123, đường Đông-Du, Hố
Giấy-thiệp số: 52
Giấy phép: TIENG-DAN-SU

Nước có binh là
dễ bảo vệ tánh
mạng tài sản cho
dân.

LẦN ĐẦU TIẾP CHUYỆN CÙNG MỘT VỊ QUAN BINH

(Nửa giờ hầu chuyện ông Baudin quan năm đồn Mang-cá Huê)

HOYNH-THUC-KHANG

Tieng-dân ra đời ở đô thành Huế đã gần 10 năm, đối với người Pháp về phương diện chánh trị, kinh tế, ngôn luận, thương giao thiệp luôn Duy nhân vật trong quan binh, chưa có dịp tiếp cận, đầu tiên Mang-cá ở chung trong một thành phố và gần kề một bên.

Ngày 3-3-36 vừa rồi, quan năm Baudin đồn Mang-cá có cho một vị quan hai đến mời tôi, chủ báo Tieng-dân, tới phòng ngài nói chuyện. Như giờ hẹn, ngài đã dặn trước ông quân Annam ở đó, tôi cùng người thợ kỹ vào, ông quân dẫn tôi vào phòng quan Tư, quan Tư đưa danh thiếp sang, một chiếc, quan Năm mới vào, sau chào hỏi rồi, có cuộc đàm thoại vẫn vẫn dưới đây:

Trước hết ngài nói:

— Tôi tới đây mới mấy tháng, nghe nói ở đô thành này có một vị quan hai, mà ít hay đàng việc binh, nhất là binh bản xứ như những việc thăng chức được thưởng này nọ.

Tôi trả lời:

— Vâng, Tieng-dân ra đời đã gần 9 năm mà không đăng tin tức việc nhà binh vì có hai cơ: 1) là trong cơ quan nhà binh, không có ai thông tin tức cho nhà báo, 2) là đối với việc binh, là việc thật trọng, nhà báo có nghe tin tức gì, e không đích xác, không thể đăng lên mặt báo.

— Phải, nhưng từ nay tôi sẽ cho nhà báo biết những tin, nhất là về binh bản xứ như người có công được thăng chức và ban thưởng v.v. Ý tôi là muốn làm vừa lòng cho các viên chức và lính tráng trong trại lính, không hay đăng báo có trở ngại gì không.

— Quan lớn có lòng tốt đối với tờ báo Tieng-dân mà cho biết tin tức đích xác, tôi rất cảm thành tình của quan lớn; nhưng xin thưa trước rằng những tin nhà binh cho biết, chúng tôi xin xem xét chằm chằm, nếu nên đăng thì đăng, chứ không dám chịu chắc là toàn đăng hết cả vì đối với tâm lý người bản xứ chúng tôi hiểu rõ nhiều hơn.

— Tôi trước có ở Quảng-ngãi và sang Lào về địa đồ, nay về Huế mới mấy tháng, đối với lính bản xứ ở dưới quyền tôi, tôi thể tất rất chán đáo.

— Vâng, người lính bản xứ đi lính ăn lương nhà nước

làm việc nhà nước, trung thành với phận sự, song quan lớn nên biết một người đi lính còn có cha mẹ vợ con anh em ở nhà. Nếu như bà con họ mà làm ăn dễ dàng, người nhà được an ổn thì họ càng vui lòng; như bà con họ nghèo khổ, hoặc bị quan lại hà hiếp, háo lý sách nhiễu như nhíp khủng hoảng này, thì có kẻ không khỏi buồn.

— Phải, nhưng cái đó ở ngoài phận sự tôi, tôi chỉ biết đối đãi với cơ binh.

— Tôi biết luật nhà binh là nghiêm, lính ở trong trại không khi nào dám làm đến trái phép, trái phép thì phạt; nhưng khi ra ngoài hoặc vào nhà quê có kẻ say rượu làm điều không tốt cho dân quê.

— Cái đó vẫn có, nhưng việc gì tôi biết tôi thường nghiêm phạt không tha.

— Vâng, nhưng cái điều đến đến quan lớn là ở thành phố, chứ dân quê thấy lính đã sợ, có mấy khi dám kêu ca gì.

Câu chuyện đến đây, tôi cáo từ ra về và nói:

— Kể về người Pháp ở xứ này, tôi tiếp chuyện cũng đã nhiều, nhưng lần này là lần đầu tôi được tiếp chuyện với một vị thượng quan nhà binh, tôi rất lấy làm hân hạnh. Tôi thú thật khi nào người Pháp sẵn lòng nghe và hiểu chúng tôi, thì tôi vẫn vui lòng mà hầu chuyện, nhất vì ngôn ngữ bất đồng nên khi đàm thoại có điều bất tiện. (trong khi tiếp chuyện quan Năm Baudin, tôi có đem người thông ngôn theo).

Quan năm Baudin cũng tỏ ý tiếc như tôi, vì ngài nói rằng vì công việc nhà binh có ít thì giờ, lại phải đi họp địa đồ ở Lào, nên không thể học tiếng Annam, nay thì tuổi đã già nên không thể học được...

Ra ngoài phòng, ông quân Bùi-duy-Lương (người Bắc mới vào Huế cuối năm ngoái) có thuật chuyện quan năm Baudin lại đây, đối với lính rất châu đáo, như vợ lính dễ có cho 2000, nhà lính nào còn đông có phát gạo, lại cho phép ông sửa sang vườn trại chung quanh đồn ngoài thành, có vẻ quang láng đẹp tốt hơn trước, vì trước kia, chỗ đó như cái rừng.

Xem cuộc đàm thoại trên chúng ta có thể nhận thấy rằng phẩm các vị thượng quan

Đức đã vô nhậu từ hiệp ước Locarno

Sau trận đại chiến năm 1914-1918, các nước chiến thắng dùng làm trò tay huơ chĩa nước Đức trong vòng truy lạc, nên bất lực nước này tự hòa ước Versailles rồi đến hiệp ước Locarno.

Nhưng khi hiệp ước Locarno được ký, thì Hitler bắt đầu chĩa đòn ngay các công việc trong nước. Hiện nay đã khởi phục lại tình trạng xưa.

Qua đây, Hitler đã bắt đầu khôi phục tình trạng bên ngoài, nghĩa là hủy bỏ hiệp ước Locarno, rồi sẽ đến Hòa ước Versailles mà toàn giới lại sẽ xử thuộc địa của mình.

Đức chiếm các miền phi vô trang Berlin, 7-3 - Các Đại sứ Pháp, Anh, Ý và Bỉ tiếp được từ của Ngoại giao Tổng trưởng Đức Von Neurath nói Đức nhất định hủy bỏ hiệp ước Locarno; và chính phủ Đức yêu cầu các nước chấp ký hiệp ước ký bản về một hiệp ước khác, lại hứa sẽ trở vào Quốc liên nếu như các nước chịu điều đình với Đức về vấn đề Thuộc địa và vấn đề chia rẽ hòa ước Versailles với đến là Q. L.

Thư tuyên bố của Đức có gửi cho Ba-lan và Tiệp khắc một lần với Anh, Pháp, Ý. Cũng trong thư ký có cất nghĩa rằng hiệp ước Pháp-Mỹ đã hủy bỏ hiệp ước hòa bình Locarno mà gây nên một tình hình khác hẳn. Đức đã khởi một hiệp ước khác thế vào chiếm cứ miền vô trang cũ và lập ra một miền vô trang khác giữa Pháp, Bỉ và Đức trong hạn 25 năm, và cho Ba-lan cùng đứng với trong hiệp ước mới ký.

Berlin, 7-3 - Có mấy đạo quân Đức vào Mayence, Coblenz, Cologne và Frankfurt. Một đội Tham mưu gồm 25 vệ quan, 18 hạ vệ quan lo sắp đặt việc đóng trại, xe cộ, sắp hàng chuy chuy, có mấy hay theo trên. Quân Đức lại chiếm cả miền Rheinele nữa.

Đức lại đã khởi ký những hiệp ước bất xâm phạm giữa Đức và các nước lân bang ở biên giới.

Hitler tuyên bố tại Hạ nghị viện Đức...

Berlin, 7-3 - Khi 12 giờ Thủ tướng Hitler có đọc tại Hạ nghị viện một bài diễn văn tuyên bố: "Tôi khế ước với quyền lợi bất lợi của các dân tộc, vì thế các người ta không thể cấm nước Ba-lan vào biên... Vấn đề quan trọng của Đức hiện thời là vấn đề thiếu chế cho dân tộc Đức. Đức không cần nước nào gộp, chỉ muốn được hưởng quyền lợi như các dân tộc khác... Lại một vấn đề quan trọng khác là hòa ước Versailles, làm cho nước Đức về đường tình thần. Tôi muốn giải quyết vấn đề ấy, không phải cốt để xâm phạm đến nước Pháp hoặc nước nào khác, mà là để dân tộc Đức không muốn chịu thua sút như trước."

...và tuyên cáo với dân tộc nước Pháp

Berlin, 7-3 - Hitler có từ tuyên cáo với dân tộc Pháp, đại ý nói: "Cái khế ước của Đức không phải là một hành động của nước Pháp, mà trái hẳn kia. Tôi chiến đấu vì sự bình quyền giữa các nước, mà cũng là chiến đấu vì sự quốc tế hiệp tác nữa. Nếu có ai lấy nước Pháp ra ví dụ mà nói, tôi sẽ nói ngay rằng tôi sẵn lòng hiệp tác với nước ấy, nhưng không bao giờ hiệp tác bất bình đẳng với ai cả, nghĩa là tôi sẵn lòng chấp nhận quyền của thế giới"

(Xem tiếp trang 4 cột 3)

người Pháp, ngoài cái mục đích thực dân và cái trị thuộc địa, khi nào cũng lo đến phần sống của người bản xứ. Sở dĩ có những chuyện hà lạm và tình tệ xảy ra hoặc trong việc binh, hoặc trong việc hành chánh, là do trong người thừa hành có kẻ muốn dùng công mà gây mối ác cảm giữa hai dân tộc. Vậy tướng nhà đại chánh trị và đại quân lữ cũng nên để tâm mà trừ các điều tệ ấy, để cho dân lương thiện được nhờ.

CHUYỆN ĐỜI

«Tùy tục» vừa vừa với chỗ!

Ký thì tri-huyền vừa rồi đã làm cho người ta gọi rất nhiều họ vọng vào các quan lớn khoa Táp học. Nhất là các người đã từng bị khổ với lớp quan liêu học cũ. Họ nghĩ rằng các quan Táp học vừa trảng trảng ký thì tri-huyền này sẽ là những vị phúc tinh đem cái học giống của mình và bao nhiêu điều hay tốt sẽ đến ở trường Táp học mà thì thế cho dân nhè. Chưa nói đến những cái hay tốt đã xa, chỉ một chuyện phiền phức vì tục lệ cũ, chắc họ sẽ không thấy xuất hiện nữa.

Trước hết tục lệ các quan dân là «cha mẹ của dân» theo lập luận, nhưng dân thì nào các quan đối đãi với dân cũng có vẻ bình đẳng hơn. không nữa vì, cái ọc mới của các quan, mà cái thang giá cấp cũng bớt đi được nhiều nước. Với lại, làm cha mẹ ai, cái thứ người mới hăm dọa hăm dọa (tôi đến)

Ấy thế mà trong mấy quan huyện mới đến ra chưa bỏ những nơi nào đã có người làm người ta thất vọng.

Kia, ở số báo vừa rồi lại mắc thời sự Quảng-nam, dân làng La qua than phiền cho quan lớn khoa, thưa phải Quảng-ngãi, vừa được thì đi tri huyện, thì đi rồi về làng đón rước lính đánh, mà đôi đi cho được lòng vàng mới chĩa.

Đó, ai có ngờ đến! Tướng quan là người tấp học, thì có cần chỉ những lòng vàng với lòng xanh!

Nhưng cái đó có gì lạ đâu, nhất là những ai đã trông thấy cái trạng huống thay đổi của các vị lớn khoa ngay bên lối xuống danh như tôi đã có dịp nói trong một số trước.

Nhập gia táp tục! Họ về làm dân một nhà mới, họ phải thế theo tục lệ nhà chúng. Cái đó chúng ta đã đoán được.

Nhưng có một điều ta đáng tiếc cho nhà chúng là nhà chúng thật tình muốn đến tới cho năng dân, lại muốn được năng dân rồi mà cái cách cầm nắm của các quan dân mới học đối theo cái vô tục lệ không đủ để dân báo cho họ kiểm năng dân.

LÊ NAM-GIAO VỚI HỌC THUYẾT HÂN-NHO VÀ TỔNG-NHO

Trong bức thư trả lời cho Hồ Thích về vấn đề Trung-Nhật đăng phụ trương Tieng-dân tháng trước, nhà học giả Nhật-bản Thất-phục-Cao-Tin tự khoe rằng:

Những lời cách ngôn của hiền triết Trung quốc như: «Tuy thiên vạn nhân ngộ vắng bẩy», «kiến nghĩa bất vi vô đồng giả» v. v. nghĩa là trung nghĩa, liêm sĩ, của bản trong kho di huấn Khổng Mạnh, nay đã thành sản vật sở hữu của Nhật bản.

Nay nhân lễ Nam giao long trọng vậy rồi, ký giả cũng có thể phổ với người thế giới rằng:

Lễ Nam giao là cái lễ tôn trọng độc nhất do hiền triết và [mỹ] đời đế vương Trung hoa sáng tạo và tu chỉnh hoàn bị, nay đã thành của qui di sản của nước Việt nam ta!

Vì sao? Vì lễ ấy đầu sáng thì từ người Tàu mà nay ở nước Tàu đã bỏ lâu rồi. Trên thế giới mà người sau có ý muốn phục hành cổ lễ, hay là muốn khảo cứu nghi tiết long trọng về cái lễ tôn trọng các một không hai trên lịch sử phương đông, thì phải tới xứ Việt nam ta mà khảo nghiệm mới thấy chỗ nội dung và thực tế về lễ chỉ tôn kính.

Lễ này rất cổ, trên sử Trung quốc kể có trên bốn ngàn năm, từ Đường Ngu Tam đại cho đến Minh Thái, từ Trung hoa Dân quốc thành lập mới bỏ lễ ấy. Một cái lễ rất cổ, rất tôn trọng, nên các nhà bản giáo về lý thuyết và nghi tiết rất là phiền phức, nhất là Hán nho và Tống nho. Nhân thế trong những lời giải thích của các nhà nho, nhiều lần xuyên tạc đến vô nghĩa mới.

Một nhà văn hào đời Thanh là Viên-Mai tiên sinh (tức Tày viên) trong bản sách «Tứ bất ngữ lục» có một bài đầu đề là «Kỷ lần giam oan» (紀 獄 文 集) làm theo thể ngũ ngôn, pha lối thần thoại để bài xích chế xuyên tạc trong lời học của Hán nho và Tống nho. Tuy là thể bài văn mà có chỗ phát minh về học thuyết và đạo học, dịch y nguyên văn như dưới đây một chuyện có hứng thú cho độc giả sau cuộc đi xem lễ Nam giao.

KỶ LẦN KẾU OAN
Thương-khưu-Sanh vào đến Văn-mính

«Thương-khưu-Sanh, người nước Ngô, lúc nhỏ học lối thời văn, thì mấy khoa không đỗ, lấy làm tức giận cho là Tống nho gạt mình, bèn đem những sách giảng bài giải của Tống nho đốt sạch mà chuyên tâm về mặt học khảo cứu, tôn Hán nho và Trình-khương-Thành và Đường-như-Không-dinh-Đại, hai nhà học giả khảo cứu có tiếng làm học thành nhân, mà không hề bị bọn Trình châu Tống nho bắt bớ.

Nhà Thương nghèo, đi du học sang miền nước Sở nước Thục. Ngày nọ qua núi Nga-my, ngồi dưới cây tùng lâu đời, đương học tập lời chú giải sách nghi lễ. Bỗng dưng có con cò to trắng trắn nhảy ra tha Thương đi, đi độ vài dặm đường mới, thả Thương vào một cái hang sâu rồi cò bỏ đi mất.

Thương có ý ăn năn, có lẽ tại mình phản nghịch với Tống nho nên gặp sự ác báo này. Trong lúc buồn rầu nghĩ ngợi, nghe đâu trong hang bên hang có cái cửa đã mở, Thương đánh bạo bước vào

thì thấy một tòa đền các nguy nga, có tấm biển đề 3 chữ «Văn minh điện» dọc theo 2 giấy 2 bên, chửi đầy những sách. Thương bèn lấy quyền mực lục sách ra xem, trong ý Thương chắc là sách Lục-kinh, nhưng đến khi xem các mục sách, không thấy có tên Lục-kinh, Thương lấy làm ngạc nhiên.

Có một người lão mạo, đứng dựa bên cửa đền, áo mào rất xưa, Thương cung kính hỏi:

— Thưa ngài, vị thần gì ở đền này? Ông lão trả lời:

— Thương-Hiệt thánh.

— Thánh Thương-Hiệt, ngài là ông tổ chế tạo văn tự nên sách vở rất nhiều. Song không thấy có Lục-kinh?

— Nguyên xưa đây vẫn có sách sáu kinh đó, song chỉ gọi là sách chu-dịch không gọi là kinh. Từ bọn Hán nho bày chuyện mới đặt tên là sáu kinh, rồi làm những lời chú giải thâm, xuyên tạc phụ hội mới cả nghĩa lý, làm cho Thương-Hiệt nổi giận, phân trách tại thành Thương-Hiệt sáng chế ra văn tự, thành gây ra mối tệ đó. Từ đó, tại đền Văn minh này, triệt bỏ cả sách chú giải đó, nên người tìm không thấy.

— Chữ của Hán nho, sao lại đến xác-phạm trời mà trời giận?

— Cái cơ ấy có hơi dài, thông thả ta sẽ nói cho người rõ.

TRỜI CỦA HÂN NHO

Ông Lão nói tiếp: «Người không biết muốn nước cho chung có một trời sao? Từ đời Hán cổ mở mang trời đất, tam hoàng ngũ đế đều kính trời từ trời, trời vẫn an hưởng con trần thế giao đã trên ngàn năm, không có việc gì xảy ra.

Từ cuối đời Hán, bỗng có 5 vị yêu thần xuất hiện, dần dần mà miện, mình bọn áo cón thần rồng, xông vào trong cung, trời, tự xưng danh hiện:

Vị thì xưng Xích-phấn-Nô, mặt đỏ râu lồm chồm như lông nhím, rống bộ một hung dữ. Còn 4 vị (Xem qua trang 4 cột 3)

VAN-VAN

Nhà quê đi xem hội chợ Huế
Xăm hội chợ! xem hội chợ!
Kể xa người gần đều hăm hơ.
Quyển báo rồi bẻ, tờ giấy bìa xé,
Khử hôi mùi vông, trừ tận phần ưa.
Nhà quê mới tới đất thần kinh,
Lầu đài thành phố trông linh đình.
Lại thêm hội chợ càng náo nhiệt,
Xe cộ, quan khách, chật đường đầy
ngồi trông rùng mình!

Năm xu mua cái vé,
Vào cửa lần nhô như muốn té.
Đạp khắp mấy trăm gian,
Giàn hàng lớn và giàn hàng bé.
Cách quảng cáo, thời đại rồi,
Mấy truyền thanh, càng dè dặt.
«Mời qui ông! mời qui bà!»
Nghe gọi từ mái suốt đến lối.
Nghe người ta nói:
«Mời chợ năm nay như năm ngoái.
Nội hóa không gì hơn,
Duy có cách kiến trúc mới.
Lại thêm về lễ người,
Thanh niên trai với gái...»
Ngày đêm xem chán và nhàm, và,
Tiêu mất quan tiền mua gạo, rầy rầy,
NGƯỜI QUÊ

THƠ-TÍN

Ông Nguyễn Huệ Tam quan
Mười 5 Ngai gọi trẻ tiểu báo đến
10 11-35, bản báo đã tiếp được rồi.
T. D.

CUỘC XỔ SỔ ĐỒNG - PHÁP

Kỳ phát hành thứ nhất

XỔ NGÀY 11 THÁNG BAY TÂY NĂM 1936

800.000 vé, mỗi vé giá một đồng (1\$)	
60 phần trăm chia cho các số trúng theo bản kê sau này:	
1 số trúng được	100 000\$
1	40 000
1	20.000
8	2.000
16	1 000
80	400
800	80
800	40
8.000	20

Các công số mà thường công chúng đang vãng lai như số Kho Bạc, Thương Chánh, Giấy Inép vãng vãng... và các viên chức, bác sĩ, nhà thương mại công ít nhiều người khác đều có bản vé số. Muốn biết tên những người nào có bản, thì đến mấy nơi (thườn hay giáo yết thì mà xem.

NÊN CHÚ Ý!

Hạn thời báo vé, khắp trong và Trung kỳ thì nơi trước, chỗ sau, nhưng chiều ngày mồng 7 tháng 7 tây năm 1936 là tức chỉ duy chỉ ở Kinh đô và các tỉnh lý, thì các số Kho Bạc còn bản có bản, thì đến mấy nơi (thườn hay giáo yết thì mà xem.

Đập Thuận-an lợi hay hại

(Tiếp theo và hết)

«Giải cái Thuận an không kiến cổ gi và nếu giải cái bị phá thì cái đập lất trôi hay vô dụng. Nếu giải cái có thể vững được trong 30 năm, thì số tiền chi tiêu về cái đập sẽ được, nếu không, thì lờ».

Từ trình kết luận rằng làm cái đập chỉ là một công chuyện cầu may. Chính phủ bảo ông cứ làm thử. Đánh đổ với trời.

Nay đập làm hoàn thành đã lâu. Những cái lợi dự trù chưa thấy mà đã thấy hại.

Cái nguy hiểm thứ nhất mà không mấy ai để ý tới là miền quanh thành phố Huế ngập lụt.

Trong tờ trình của ông Girard đã nói rõ ràng:

«Người ta không thể trả lời một cách quá quyết cưa bởi vậy, cần hỏi cốt yếu nhất:

Nếu xây cái đập Thuận-an thì nước Đại giang, Ô giang và Bồ giang sẽ lên cao bao nhiêu?»

Vấn biết cái đập hiện giờ có thể đỡ nước lụt tràn qua được, nhưng thành phố Huế chưa chắc gì một ngày kia khỏi ngập. Số di trong trận lụt từ 15 ngày (từ 30 tháng 9 đến 15 tháng 10) năm 1934, cái tai họa ấy có thể tránh được, là vì 150 thước đập bị trôi, thành nước có chỗ chảy. Tuy thế nước vẫn lên cao đến 2 thước rưỡi, nghĩa là so với trận lụt lớn nhất năm 1920 còn cao hơn 1 thước 10. Trận lụt năm 1935 cũng thế, phá vỡ mất 70 thước dài. Tiền phí tổn xây lại mỗi lần cũng đến 80.000\$ là 11.

Nếu muốn cho thành phố khỏi ngập mà mỗi trận lụt phí tổn đến 80.000 đồng, thì ngân sách nào chịu cho nổi.

Cái họa ngập lụt tuy chưa rõ thật, nhưng biết bao nhiêu tai họa mất ta đã được thấy.

Xây đập, mục đích là làm lợi cao

VIỆC TRONG NƯỚC

Lại chuyện ganh nhau trong làng

THỪA-THIỆN. — Ở làng Thanh thủy, huyện Hương thủy, thất phẩm Lê Bá Hòa, thường hay có tánh ganh tị; lý trưởng, hương kiểm, hương mục là bà con của y, có sự bất bình với ai thì hiệp đồng nhau mà đánh.

Ở ấp bên thì có Nguyễn Lành cũng là chức tòng trong làng. An táu chỉ trong ấp, mà họ muốn đánh ả lấy nên cứ sanh sự luôn.

Ngày 27 tháng giêng ta, Ng. Lành đi vắng, vợ thất Hòa qua gây đánh vợ Lành bị thương rồi bỏ về. Vợ Lành và gần đến nhà thì bị thất Hòa và con cháu y ra đánh Lành bị thương. Lý trưởng, hương kiểm, hương mục đến khuyên giải Lành và nhà Hòa rồi phân xử cho, song vừa đi đến nhà Lành Hòa, chúng trở ngược lại đánh Lành nữa, ai vào cửa thì bắt trái lại, còn lý hào thì vào an táu uống rượu trong nhà rồi về chứ không phân xử gì cả; để đến ba ngày, huyện về lấy án khám, rồi về cũng không nói gì. Cách mấy ngày sau có cho Lành giấy đi thăm nhà thương.

Hiện Lành có đơn đưa lên quan trên, chưa rõ quan xử sao.

Cái thói ganh trong làng, thật bèn quá!

Lại tranh bên đó

QUẢNG-NAM. — Hòa thanh hương và Hòa thanh trung là 2 làng ở liền tiếp nhau về mặt biển, thuộc tổng Phú quý họ, phủ Tam kỳ.

Theo bản bộ Gia long, thì 2 xã vẫn được chung, mà mỗi xã lại có địa giới và đông triệu ruộng. Trong bộ có một số đồ thuộc địa phận làng Hòa thanh trung, xưa nay 2 làng cứ luận phiên mỗi làng được 10 năm.

Lần đầu tiên Hòa thanh trung đem đồ ruộng cho trước, đến Hòa thanh trung muốn khôi trả đồ phải bằng tiền thì một tay của chủ phải đem cho Hòa thanh trung một phần của của họ làm ra bằng ngày (vì dân ở miền biển gần hết là làm nghề cá).

Đến phiên Hòa thanh Trung cho, các thuyền chủ Hòa thanh hương cũng đem cá lại để làm đồ phỉ, có như thế đến bây giờ.

Khoảng 10 năm gần đây phiên đồ về Hòa thanh trung đến 19 tháng 2 (22-3-36) này là hết hạn, thế là phiên đồ hai làng theo cá của nhau.

Vừa rồi làng Hòa thanh trung làm đơn đến phủ xin đồ làng nào cứ theo theo địa phận làng lý. Xin như thế là có hai cơ: 1) Vì dân số ngày nay đông hơn trước bởi phần, mà dân hai làng cũ cũng một chiếc đồ có cá phần nguy hiểm.

2) Dân trong làng phần nào về sự đông mà phần cá làm ra bằng ngày để kiếm tiền đồ, thế là nặng quá, biển thì mất mùa, như thế còn gì mà lo mưu sinh, nuôi vợ con. Và lại cá bắt bắt công, vì có nhiều kẻ một năm chỉ đi đồ ba bốn lần mà cũng phải đóng phỉ cá làm ra bằng ngày. Vì lẽ đó nên họ nguyên một lần đi đồ thì trả tiền chứ không đóng cá nữa.

Quan phủ đòi 2 làng đến, bắt họ đem đồ đến xét. Trong mấy hôm nay, tình hình dân hai làng có vẻ thất hòa. Họ bàn bạc cùng nhau, nào là sắm tiền ăn kiện (1) nào là tìm cách kiện kiện mà ngăn trở sự cho đồ của hai bên, họ điếm mực, nghe đến đến ngày mồng một tháng ba Anam (23-3-36) là ngày, theo thói thường, hai làng đổi phiên đồ cá, nếu Hòa thanh hương đem đồ đến chèo địa phận Hòa thanh trung, sẽ bị trật lên bờ đánh, mà đồ Hòa thanh trung chèo thì dân Hòa thanh hương cũng chẳng nhàn thơi.

Đến hai làng để cùng nhau gây mối ác cảm, ít trong lúc xung đột sẽ mất sự yên ổn mà không khỏi đánh đập nhau.

Mong quan trên xử sớm cho vụ kiện này sao cho lưỡng lợi mà đổi hòa vi quí là hơn

Hồ chuyên

Khai những thức ấy để làm gì?

QUẢNG-NGAI. — Vừa không hạ tuần tháng hai ta (19, 20, 21-2-36) có quan Tham tá Lục lộ về dinh làng Diên tiên và làng Tân xuân, thuộc tổng Tịnh hương phủ Sơn tinh, sở hương lý các làng trong tổng đều khai những công việc làm ruộng ở thôn, theo như lời quan hỏi đại khái như dưới:

a) Mỗi mẫu ruộng, công cấy, công cấy, tiền phân, tại, giống (thổ), lính cá số bao lúa bắt mấy? Mỗi mẫu ruộng hoa lợi được bao nhiêu? b) Mỗi mẫu đất trồng mía bao nhiêu và cách kể toán, bình nhut dân gian làm ăn đều làm cách e hồ lớn, không nhà nào có bản nhật ký hay niên đồ kể toán gì cả. (Vị họ đối thì tính vào rồi dân quê đó).

Vậy và sự khai này mà muốn biết cho của phải so sánh nhiều nhà, xét xem nhiều lần mà sau mới được kết quả xác thực. Bằng tin theo lời báo lý, chỉ hỏi qua và khai cho rồi chuyện thì chưa đúng vậy, xin đem riêng về việc làm ruộng:

1) Dân làm ruộng này không mấy ai tính công việc làm ăn cho rành mạch; vì phần nhiều người nhà rấn sống có sức ra làm, hoặc có mướn người phụ, bất câu là ngày giờ sớm tối, cốt làm xong việc để làm chuyện khác. Vì dân quê thương làm đời công cho nhau: Nay bác A trồng khoai, bác B và chú C làm giúp, đến mai bác B hoặc chú C tác nước, thì bác A đến làm trả công, không tính công, không tính tiền. Nay khai tiền công bác A trồng, họ chỉ ước chừng, gạo cho bác A khai sao thì khai, giá đi đất tốt đất xấu, ruộng gần ruộng sâu; trong một xóm một đồng ruộng mà công làm và hoa lợi khác nhau cách lắm.

2) Dân nhà quê, trừ một số ít nhà đồ tiền, ngoài ra phần đông đều nghèo ăn nhón mặt, có nhà bán thêm ở thêm không dám mua đồ đạc, gần như ngoài gạo, mắm, muối và áo quần vải ra, không biết thú sabb khác nữa.

Vậy có sức khai sự tiền công của họ thì chia nhiều hạng người, không thể bằng theo một vài nhà mà định đoán.

Mong rằng nhà sự khai này mà chánh phủ thấy rõ tình hình nghèo khổ ở Trung kỳ, tìm phương đỡ vơi chúng?

B. N.

Đã mang chữ «tình nghi» thiệt

khó đi làm ăn

Trong làng Đồ an (Nghĩa hành) có ông già Phan quan Phẩm, năm trên 60 tuổi tính 6 năm khổ sai, đầy đi Banmethuot, sau được về, vì cảnh nghèo phải đi làm ăn, ngày 14 tháng giêng, làm đơn đến tòa Liêm phóng xin đi vô miền trong làm ăn, quan nói: Ông còn 14 ngày quân thúc, phải chờ với lý trưởng rồi sẽ đi. Ông Phẩm tuân lời và nói lý trưởng rồi đi, ngày 2 tháng 2 (24-2-36) có giấy trả về đòi ông Phẩm về làm hồ, ông không có nhà, người vợ và con phải làm giấy tờ rồi đưa đến một nơi tên Liêm phóng, quan xét rồi cho về, đến ngày 6 tháng 2 (28-2) lại có giấy trả đòi ông Phẩm, lần này đòi ông Phẩm về làm hồ, quan

(Xem qua trang 3 số 4)

Bữa lễ Nam giao Một người lính đập một người lương thiện quá là

Ngày 9 Mars buổi mai khi dạo sự sắp đi về nhà Nam giao, thì tại con đường Jules Ferry gần chỗ giáp giới nhà thương và Thừa phủ, có xảy ra một chuyện đánh người tàn nhẫn:

Lúc đó đang vào lối 8 giờ hơn, đạo ngự còn ở dưới đầu cầu trường tiểu, nhưng trên con đường gần chỗ phủ Thừa, vẫn có lính canh gác, đơn xe cộ và người đi chợ. Lúc đó, có một người bạn Tây phục chỉnh tề, ở bên là đường phía bờ sông mà đi qua bên là đường phủ Thừa. Tồn lính tập kho xanh (Garde Indigène) gác đường không cho đi, thì người kia trả lời rằng: — Đạo ngự còn xa cho tôi đi ngang qua một chút. Tồn lính không nói gì, chạy lại đánh vào mặt người kia mấy cái tát tai. Người kia có lẽ là một người lương sự ở các sở, bị xử cách kỳ đánh đánh nuôi giết đi lại đứng trên bờ là.

Người lính đánh xong lại còn trả vào cả các người đứng chặn xem trên là đường, mà nói: — Nếu xó rở lại đánh cả tôi cho coi.

Trong đám đông lại có một người y phục Anam nhàn nhàn, nói lại:

— Chúng tôi là người đi coi, có đến gì trái phép đánh cả chúng tôi!

Tồn lính nghe nói không bổi hang, chụp ngay người kia đánh, người này cự lại, một chớp mắt mới đi đến một người đội hồ li, người đội hồ li đến số kéo người kia ra đánh thêm, có giấy tay đập vào hông và xô rách cả quần áo.

Người kia phải lui xuống đất thì khi ấy đạo ngự đi gần đến, số viên cầm đi qua trông thấy bèn đứng đánh nữa và bắt đưa về bót. Nhưng khi viên cầm đi

Tin làng báo

Trong làng báo mới rồi đã thêm được hai hạn đồng nghiệp mới bằng

1) «La croix d'Indochine», báo ra hàng tuần do ông Michel My và ông Charles Pham chủ trương. Tòa soạn ở số 131, Boulevard de la Somme, Saigon; giá bán mỗi năm 6\$, 6 tháng 3\$, 3 tháng 1\$50, mỗi số 60c.

2) «La Renaissance Indochinoise» do ông J. Cendrieux chủ trương. Báo ra hàng tuần, tòa soạn ở số 60 Boulevard Bonard, Saigon. Giá bán mỗi số 60c.

Bản báo có lời chào mừng 2 hạn đồng nghiệp và giới thiệu cùng đọc giả.

T. D.

CẦN NGƯỜI LÀM VIỆC

Tôi cần dùng một có thiếu nữ, người, Trung, thành thạo làm việc, hiểu về một tiếng Lang-aa, xưa học cours super car cũng được, để trông nom (controler) việc bán rượu và cà-phê tại Saigon, xin viết thư hồi và nhờ để con tem trả lời.

M- NGUYỄN-BÁ-VY

Station télégraphique sans fil Thu Duc - SAIGON

khỏi chúng ta cứ đánh đến buổi lâu mới

tiếng tay kéo về hát.

Sau vụ này có nhiều người lo sợ cho người bị đánh hạ, vì không khỏi tin rằng tiếp tục chuyện nói ra để năm hai. Vậy mong quan trên mở cuộc điều tra cho rõ ràng ai lỗi, phải.

Nghệ thủy

TẠI HỘI CHỢ HUẾ

NHÀ THUỐC VINH-THỌ TOURANE
sẽ biếu 10.000 gói thuốc

Lập-Chi Phát-Lành-Tán

HIỆU CHỮ THỌ

CHUYÊN TRỊ:

Cúm, Cúm, Nhức đầu, Sổ mũi, Ngẹt mũi

Đã nổi tiếng thần hiệu lâu nay

Stand N° 29 (gần cửa đi vào)

Cần nhiều Đại-lý, Chi-điểm khắp xứ Đông-Pháp

Nhà thuốc NAM-THIÊN-ĐƯỜNG Hanoi là nhà thuốc Nam ra đời đã lâu năm, to nhất và danh tiếng nhất trong nước. Cần đặt nhiều Đại-lý, Chi-điểm ở các tỉnh, các phủ, huyện, các chợ to, bến lớn khắp xứ Đông, Pháp, ngài nào muốn làm, xin cứ đến hoặc gửi thư cho các nơi sau này:

Về xứ Trung-kỳ, từ Thanh-hóa đến Hà-tĩnh thì hỏi tại Đại-lý NAM-THIÊN-ĐƯỜNG, 36, Rue Sarrault Vinh — từ Ba-đôn đến Phan-thiết thì hỏi tại Tổng-dại-lý NHON-THO-ĐƯỜNG, Rue Đồng-Khánh Tourane — Về từ h Thừa thiên thì hỏi tại Phan-ực NAM-THIÊN-ĐƯỜNG, 44, đường Gia long Huế — Về xứ Lào(Laos)thì hỏi tại M. BÀO-TIẾN, Maison Nhặt-nhặt-tên ở Thakhek — Về Nam, Bắc-kỳ và Cao-mên (Cambodge) thì hỏi tại Tổng-Cục NAM-THIÊN-ĐƯỜNG, 46 Rue des Phéc-kien, Banol.

Còn như ngài nào muốn dùng thuốc gì, xin sẵn lòng chữa cổ đến các nơi kể trên, hoặc đến các nhà Đại-lý NAM-THIÊN-ĐƯỜNG ở các tỉnh sẽ có để các thứ thuốc rất linh nghiệm. Ở xa xin gửi thư và timbre để chúng tôi sẽ gửi catalogue đến bạn.

Tổng cục NAM-THIÊN-ĐƯỜNG chủ-nhơn kính cáo

AI ĐI XEM HỘI CHỢ HUẾ

Nhớ đến gian hàng của

nhà thuốc **VÕ - VĂN - VÂN** Thudamot

Chung dọn trông rất đẹp, ban đêm thấp điện sáng choan

Trong mấy ngày Hội-chợ tại gian hàng

1) Một hộp thuốc Đại-bồ «DIÊN-LINH (CH-THQ)» 2 hoàn giá 0\$60 nếu ngài nào mua thuốc trên 1\$

2) Một ve dầu mẩn «TRUNG-LẬP» trị bá chứng độ nhưét hay, giá 0\$07 cho tất cả các ngài đã mua thuốc hoặc nhiều hoặc ít

3) Cuốn sách thuốc «VIỆT-NAM THQ-THÉ» lược luận chứng bệnh rất rành rẽ và có nhiều loa thuốc rất hay

Thuốc **VÕ-VĂN-VÂN** có công hiệu cùng không, bà con ắt đã biết

DẤU CÙ-LÀ VÀ DẤU MẮN TRUNG-LẬP HIỆU VÕ-VĂN-VÂN SẼ BÁN RẤT HẠ GIÁ

TRONG NHỊP HỘI-CHỢ

và tại gian hàng riêng của nhà **VIÊN-ĐỆ** ở HỘI-CHỢ

Hàng **KHUYNH-DIỆP**
Hàng **VÉ ĐÉ**

bán giá quảng-cáo rất rẻ

Các nhà buôn ở các nơi đến Huế, muốn thương lượng làm đại-lý hàng KHUYNH-DIỆP hay hàng VÉ ĐÉ, xin mời đến gian hàng HỘI-CHỢ hay tại nhà **VIÊN-ĐỆ** ở Bến-Ngự, Quai de la Susse, số nhà 11.

